

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI
CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG CẨM PHẢ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1520 /XMCP-ĐT&QLTS
V/v Cung cấp dịch vụ bảo dưỡng, sửa chữa
hệ thống phao tiêu báo hiệu luồng tàu

Quang Hanh, ngày 06 tháng 12 năm 2025

Kính gửi: Quý nhà thầu.

Công ty Cổ phần Xi măng Cẩm Phả đề nghị Quý nhà thầu báo giá với nội dung cụ thể như sau:

I. Phạm vi công việc và các nội dung yêu cầu

1. Cụ thể phạm vi công việc như sau

TT	Hạng mục	Mô tả/Yêu cầu kỹ thuật của dịch vụ	ĐVT	KL
1	2	3	4	5
A	BẢO DƯỠNG PHAO	Thực hiện bảo dưỡng theo quy định chuyên ngành và tuân thủ các Quy chuẩn Quốc gia về báo hiệu hàng hải. Nội dung cụ thể và các bước thực hiện như sau		
1	Bảo dưỡng phao D=1,4m	- Trục phao lên ponton, kiểm tra thiết bị, phụ kiện của phao, xích, rùa, vệ sinh đèn hiệu, kiểm tra ánh sáng, chớp; - Sửa chữa những hư hỏng thông thường (nếu có); - Cạo hà, gỡ rỉ, mài, vệ sinh phao; - Sơn chống rỉ, sơn màu và sơn chống hà phần ngập nước; - Thả phao đúng vị trí cũ, đo tọa độ và điều chỉnh các phao sai lệch về đúng vị trí (theo tọa độ thông báo hàng hải). - Yêu cầu về chất lượng công việc: + Cạo hà, gỡ rỉ sạch sẽ, rửa phao bằng nước ngọt; + Sơn chống rỉ bằng sơn tàu biển, yêu cầu phủ kín toàn bộ phao báo hiệu thân phao, tiêu thị, đuôi phao, xích phao và phơi khô trước khi chuyển sang sơn màu; + Sơn màu bằng sơn tàu biển, yêu cầu phủ kín thân phao, tiêu thị. Đối với phao hàng hải sơn màu đỏ các phao có số hiệu chẵn, sơn màu xanh lục các phao có số hiệu lẻ, phơi khô phao trước khi chuyển loại sơn; + Sơn chống hà RP3 Hải Phòng (hoặc tương đương), yêu cầu phủ kín 4/5 thân phao (nửa phía dưới phao phần ngập nước).	Phao	05
2	Bảo dưỡng phao D=2,4m	- Trục phao lên ponton, kiểm tra thiết bị, phụ kiện của phao, xích, rùa, vệ sinh đèn hiệu, kiểm tra ánh sáng, chớp; - Sửa chữa những hư hỏng thông thường (nếu có); - Cạo hà, gỡ rỉ, mài, vệ sinh phao; - Sơn chống rỉ, sơn màu và sơn chống hà phần ngập nước; - Thả phao đúng vị trí cũ, đo tọa độ và điều chỉnh các phao sai lệch về đúng vị trí (theo tọa độ thông báo hàng hải). - Yêu cầu về chất lượng công việc: + Cạo hà, gỡ rỉ sạch sẽ, rửa phao bằng nước ngọt; + Sơn chống rỉ bằng sơn tàu biển, yêu cầu phủ kín toàn bộ phao báo hiệu thân phao, tiêu thị, đuôi phao, xích phao và phơi khô trước khi chuyển sang sơn màu; + Sơn màu bằng sơn tàu biển, yêu cầu phủ kín thân phao, tiêu thị. Đối với phao hàng hải sơn màu đỏ các phao có số hiệu chẵn, sơn màu xanh lục các phao có số hiệu lẻ, phơi khô phao trước khi chuyển loại sơn; + Sơn chống hà RP3 Hải Phòng (hoặc tương đương), yêu cầu phủ kín 4/5 thân phao (nửa phía dưới phao phần ngập nước).	Phao	07

TT	Hạng mục	Mô tả/Yêu cầu kỹ thuật của dịch vụ	ĐVT	KL
1	2	3	4	5
B	SỬA CHỮA PHAO	- Kết hợp với công tác bảo dưỡng sau khi trục phao lên ponton, kiểm tra các thiết bị, phụ kiện của phao; - Tiến hành sửa chữa, gò nắn những chỗ móp méo, cong vênh, hàn vá các vị trí bục thủng, thân phao; - Cung cấp vật tư thiết bị, vật liệu phục vụ sửa chữa thép tấm, que hàn, ô xy, khí ga và các vật tư thay thế theo nội dung công việc cụ thể dưới đây, đảm bảo yêu cầu kỹ thuật.		
I	Sửa chữa phao D=1,4m	Phao luồng hàng hải hình trụ đường kính D = 1,4m		
1	Sửa chữa thay thế đuôi phao	Phao số 10 và 11 luồng hàng hải. Yêu cầu như sau: Đuôi phao ống thép d6.	Phao	02
2	Hàn vá thân phao bục thủng	Phao luồng hàng hải 10, 11 và 12. Yêu cầu như sau: Hàn vá thân phao bị bục thủng thép tấm d5.	Phao	03
II	Sửa chữa phao D=2,4m	Phao luồng hàng hải hình trụ đường kính D = 2,4m		
1	Sửa chữa giá đèn Phao	Phao số 3, 4, 5, 6. Yêu cầu như sau: - Mã chân giá đèn thép tấm d8; - Thanh đứng thép L70x70x7; - Thanh giằng chéo thép L50x50x5; - Vành bảo vệ đèn thép tròn Φ24; - Cây chống thép tròn; - Bảng ghi số hiệu phao thép tấm d5; - Mã d6; - Mặt giá đỡ đèn thép tấm d6.	Phao	04
2	Sửa chữa hàn vá phao D=2,4m	Phao số 3, 4, 5, 6, 8 luồng hàng hải. Yêu cầu như sau: Hàn vá bục thủng thân phao thép tấm d6.	Phao	05
C	THAY XÍCH VÀ PHỤ KIỆN PHAO	Thay xích và phụ kiện phao (theo bản vẽ sơ đồ liên kết phao + rùa neo phao D=1,4m và phao D=2,4m đính kèm)		

TT	Hạng mục	Mô tả/Yêu cầu kỹ thuật của dịch vụ	ĐVT	KL
1	2	3	4	5
1	Cung cấp, thay thế xích quai phao và phụ kiện phao D=1,4m (Bản vẽ đính kèm)	Cung cấp và thay thế bổ sung ma ní phao hàng hải số 9; 10; 11; 12, 13. Yêu cầu như sau: - Xích quai phao Φ28; - Ma ní thường Φ32; - Mất may Φ32; - Vòng nối xích Φ34; - Ma ní xoay Φ34.	Bộ	05
2	Cung cấp, thay thế phụ kiện phao D=2,4m (Bản vẽ đính kèm)	Cung cấp, thay thế phụ kiện phao số: 5, 6, 8 luồng hàng hải. Yêu cầu như sau: - Vòng nối xích Φ44; - Ma ní thường Φ42.	Bộ	03
3	Cung cấp, thay thế xích phao D=2,4m (Bản vẽ đính kèm)	Thay toàn bộ xích phao 3 và 4. Yêu cầu như sau: - Xích quai phao Φ32; - Xích phao Φ32 dài 22m; - Vòng nối xích, con quay Φ44.	Bộ	02
D	THU HỒI PHAO	Thu hồi và vận chuyển toàn bộ về Nhà máy		
1		Trục toàn bộ phao, xích, rửa tuyến đường dẫn, loại phao D=1,4m lên tàu hoặc ponton (phương tiện của Nhà thầu), vận chuyển toàn bộ phao D=1,4m về cảng nhập Nhà máy (khoảng 10km). Bốc xếp toàn bộ 8 bộ phao D=1,4m từ tàu lên xe chở về xưởng hoặc kho của Nhà máy (phương tiện của Nhà thầu – khoảng 3km).	Phao	08
2		Trục toàn bộ phao, xích, rửa bến sét Hà Chanh, loại phao D=1,4m lên tàu hoặc ponton (phương tiện của Nhà thầu), vận chuyển toàn bộ 2 phao về cảng nhập Nhà máy (khoảng 25km). Bốc xếp toàn bộ 2 bộ từ tàu lên xe chở về xưởng hoặc kho của Nhà máy (phương tiện của Nhà thầu – khoảng 3km).	Phao	02
E	BIỂN BÁO CHỮ P	Biển báo chỉ dẫn nơi neo đậu tàu thuyền bến xuất sét Hà Chanh		
1		Sản xuất biển báo (tôn thép) nơi neo đậu tàu thuyền. 02 cây cột thép Φ0,12–0,13m, cao 6,0m để gắn biển chữ P. Yêu cầu: Kích cỡ, màu sơn (theo Thông tư số 08/2020/TT-BGTVT ngày 17/4/2020. Biểu C4.2).	Bộ	01

TT	Hạng mục	Mô tả/Yêu cầu kỹ thuật của dịch vụ	ĐVT	KL
1	2	3	4	5
2		Sản xuất biển phụ (tôn thép) gắn dưới biển chữ P và ghi 60m mũi tên sang phải	Bộ	01
3		Vận chuyển và lắp đặt biển báo chữ P	Bộ	01
F	BIỂN BÁO	Biển báo cấm tàu thuyền qua lại gắn trên cầu đường dẫn bằng tải		
1		Sản xuất biển báo (tôn thép) cấm tàu thuyền qua lại dưới bằng tải. Yêu cầu: Kích cỡ, màu sơn (theo Thông tư số 08/2020/TT-BGTVT ngày 17/4/2020. Biển C1.1.1.b).	Bộ	10
2		Vận chuyển và lắp đặt biển báo	Bộ	10
3		Cung cấp, lắp đặt đèn SAT 2.0 ánh sáng màu đỏ liên tục khi trời tối (đèn năng lượng mặt trời)	Cái	06
4		Cải tạo, xử lý ánh sáng đèn Vijalight 218 cho phù hợp (chuyển đổi đèn trên 08 phao đường dẫn từ ánh sáng chớp vàng sang ánh sáng màu đỏ liên tục)	Cái	08

Tiến độ thực hiện: 45 ngày kể từ ngày ký hợp đồng.

Bảo hành 12 tháng với các mục C, E1, E2, F1, F3. Bảo hành 06 tháng với các mục A, B.

2. Điều kiện thanh toán

Bên mời thầu sẽ thanh toán 100% giá trị nghiệm thu cho Nhà thầu bằng chuyển khoản qua Ngân hàng trong vòng 120 ngày kể từ ngày Bên mời thầu nhận được bản gốc các chứng từ.

II. Nội dung đề nghị Quý nhà thầu Báo giá

Trên tinh thần hợp tác, Công ty Cổ phần Xi măng Cẩm Phả đề nghị Quý nhà thầu báo giá theo các nội dung như sau:

1. Biểu mẫu đề nghị báo giá

TT	Tên dịch vụ	Mô tả dịch vụ/Yêu cầu kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Tiến độ cung cấp
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)=(5)*(6)	(8)
1							

TT	Tên dịch vụ	Mô tả dịch vụ/Yêu cầu kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Tiền độ cung cấp
2							
	Tổng cộng						
	Thuế GTGT						
	Tổng cộng giá trị sau thuế						

2. Điều kiện thanh toán:.....

3. Các yêu cầu/đề xuất khác nếu có:.....

4. Thời gian có hiệu lực của báo giá:

Báo giá được gửi Bản gốc hoặc bản Scan cho Công ty Cổ phần Xi măng Cẩm Phả trước 14h00, ngày 10/12/2025 theo địa chỉ dưới đây:

- Công ty Cổ phần Xi măng Cẩm Phả.
- Địa chỉ: Km6, QL 18A, Phường Quang Hanh, Tỉnh Quảng Ninh.
- Người nhận: Nguyễn Lan Phương, Phòng Đầu tư và Quản lý tài sản. SĐT: 0349337866. Email: Phuongnl13@viettel.com.vn
- ĐT: 02033. 721.996 Fax: 02033.714.605.

Mong nhận được sự hợp tác của Quý nhà thầu./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, ĐT&QLTS. Phương02.

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Ngọc Tân